TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TH** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**
Số: **18/**2023/QĐST-DS	*TP. TH, ngày 26 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số 87/2023/TLST – DS ngày 07 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Bà Đoàn Thị L, sinh năm 1948

Nơi thường trú: Tổ x, phường Đ, thành phố TH, tỉnh TH

**** Bị đơn:*** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1964

Nơi thường trú: Tổ y, phường G, thành phố T, tỉnh T

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Bà Phạm Thị H phải trả cho bà Đoàn Thị L số tiền gốc là 97.750.000 đồng (*Chín mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi triệu đồng)*. Thời hạn trả vào ngày 30/9/2023, phương thức thanh toán: Bằng tiền mặt.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm thi hành cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Phạm Thị H chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.443.000 đồng *(Hai triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng)* sung công quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- THADS thành phố TH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc